

I. Phần trắc nghiệm:

Câu 1: (0,5 điểm) Viết chữ thích hợp vào chỗ chấm:

Số 732,014 đọc là:

Câu 2: (0,5 điểm) Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng.

Số $8\frac{92}{100}$ được viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 8,92 B. 89,2 C. 0,0892 D. 0,892

Câu 3: (1 điểm) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a, $5\text{dm}^2 6\text{cm}^2 = 5,60\text{dm}^2$ b, $58\text{dm} = 5,8\text{m}$

Câu 4: (1 điểm) Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng.

Một khu đất hình bình hành có độ dài đáy 200 m, chiều cao 100 m thì diện tích của khu đất đó là :

- A. 200 ha B. 20 ha C. 20 ha D. 2 ha

Câu 5: (0,5 điểm) Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Tìm hai số tự nhiên liên tiếp m và n biết: $m < 75,975 < n$

m = n =

Câu 6: (0,5 điểm) Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Phân số $\frac{2}{5}$ được viết dưới dạng số thập phân là:

II. Phần tự luận:

Câu 7: (1 điểm) Điền dấu $<$; $>$; $=$ thích hợp vào chỗ chấm.

a/ $\frac{4}{17}$ 1 b/ $\frac{3}{10}$ $\frac{2}{5}$

c/ 3,12 2,759 d/ 9 kg 9000g

Câu 8: (2,0 điểm) Tính giá trị biểu thức.

a) $(3\frac{2}{3} + 4\frac{1}{6}) : 7$ b) $(162 \times 5 - 25 \times 15) : 5$

Câu 9: (2,0 điểm) Mua 1 tá bút chì hết 18 000 đồng. Hỏi mua 48 bút chì như thế hết bao nhiêu tiền ?

Câu 10	Tìm x biết: $\frac{6}{8} = \frac{15}{x}$ Vi: $\frac{6}{8} = \frac{3}{4} = \frac{15}{20}$ Nên: $\frac{15}{20} = \frac{15}{x}$ Vậy: $x = 20$	1 điểm
--------	---	--------

- HS làm cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.
- Điểm toàn bài được làm tròn thành số nguyên theo quy tắc làm tròn số.

Tuyensinh247.com